

## BẢN TIN NGÀY 16/01/2023

### KHỎI NGOẠI QUAY LẠI MUA RÒNG, SẮC XANH LAN TỎA THỊ TRƯỜNG

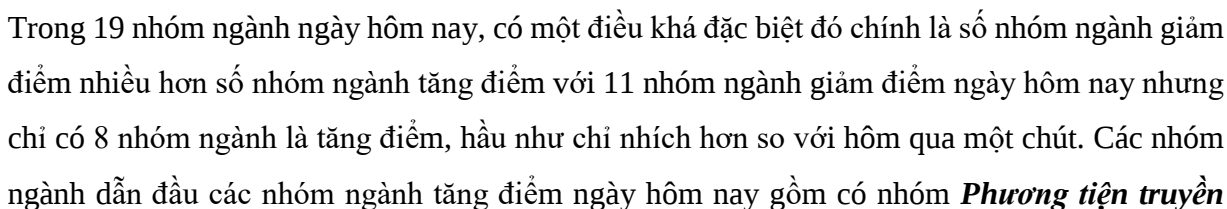
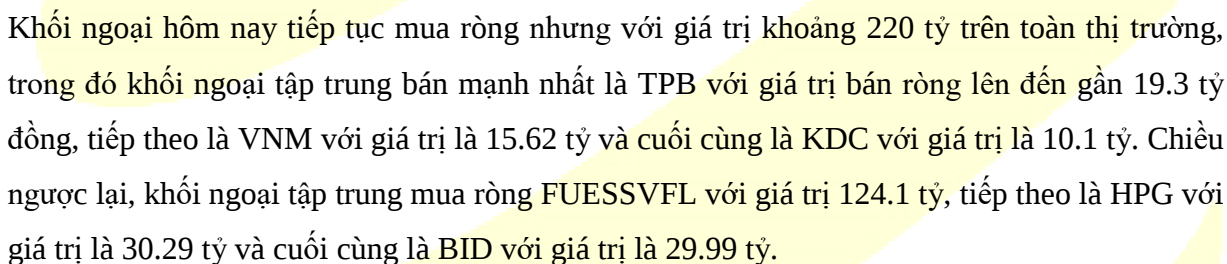
| HOSE                  |     | HNX                   |     | UPCOM                 |     |
|-----------------------|-----|-----------------------|-----|-----------------------|-----|
| Tổng số cổ phiếu      | 572 | Tổng số cổ phiếu      | 348 | Tổng số cổ phiếu      | 860 |
| Số mã tăng giá        | 175 | Số mã tăng giá        | 56  | Số mã tăng giá        | 115 |
| Số mã giảm giá        | 215 | Số mã giảm giá        | 103 | Số mã giảm giá        | 112 |
| Số mã tham chiếu      | 62  | Số mã tham chiếu      | 61  | Số mã tham chiếu      | 78  |
| Số mã không giao dịch | 120 | Số mã không giao dịch | 128 | Số mã không giao dịch | 555 |

Kết thúc phiên giao dịch ngày 16/01/2023, VNINDEX tăng 6.51 điểm (tương đương 0.61%) lên mức 1066.68 điểm. Trên sàn HOSE có 175 mã tăng, 215 mã giảm và 62 mã giữ tham chiếu. Giá trị giao dịch giảm và khối lượng giao dịch của thị trường ngày hôm nay giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị khớp lệnh đạt 9372.019 tỷ đồng.



Các mã có tác động tích cực nhất đến VNINDEX bao gồm BID (+3.8799 điểm), VCB (+1.7877 điểm), CTG (+1.1015 điểm), ACB (+0.7349 điểm), GVR (+0.6719 điểm).

Ngược lại, các mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số bao gồm VHM (-0.7456 điểm), GAS (-0.7019 điểm), VNM (-0.6113 điểm), NVL (-0.2995 điểm), HVN (-0.1872 điểm).



**thông, Ngân hàng và Hóa chất.** Các nhóm ngành kéo tụt chỉ số ngày hôm nay chủ yếu là các nhóm **Ô tô & linh kiện phụ tùng, Bảo hiểm và Dầu khí.**

| <b>CHỈ SỐ NGÀNH</b>             |         |        |
|---------------------------------|---------|--------|
| Ô tô & linh kiện phụ tùng       | 723.87  | -2.24% |
| Bảo hiểm                        | 245.57  | -1.14% |
| Dầu khí                         | 129.49  | -1.06% |
| Dịch vụ tiện ích                | 642.68  | -0.95% |
| Bất động sản                    | 227.15  | -0.76% |
| Du lịch & Giải trí              | 265.06  | -0.59% |
| Y tế                            | 493.56  | -0.47% |
| Đồ dùng cá nhân và đồ gia dụng  | 577.37  | -0.44% |
| Viễn thông                      | 576.1   | -0.17% |
| Dịch vụ bán lẻ                  | 882.5   | -0.16% |
| Thực phẩm & Đồ uống             | 369.28  | -0.13% |
| Xây dựng & Vật liệu             | 510.36  | 0.16%  |
| Hàng hóa và dịch vụ công nghiệp | 698.34  | 0.62%  |
| Dịch vụ tài chính               | 542.36  | 0.62%  |
| Công nghệ                       | 823.5   | 0.78%  |
| Tài nguyên                      | 468.19  | 1.15%  |
| Hóa chất                        | 317.33  | 1.60%  |
| Ngân hàng                       | 535.38  | 2.11%  |
| Phương tiện truyền thông        | 1016.28 | 4.58%  |



### CẬP NHẬT CÁC TIN NỘI BẬT CỦA DOANH NGHIỆP

- Hạ tầng Vĩnh Phúc (IDV) đặt mục tiêu kinh doanh thận trọng cho năm 2023.** Năm 2023, Công ty CP Phát triển Hạ Tầng Vĩnh Phúc tỏ ra thận trọng khi đặt mục tiêu tổng doanh thu và lãi sau thuế lần lượt từ 200-220 tỷ đồng và 110-130 tỷ đồng, tương đương khoảng 90-99% và 78-93% mức thực hiện được trong năm 2022.

- **Nhựa Bình Minh (BMP): LNST 2022 tăng hơn 3 lần lên 700 tỷ đồng, vượt xa kế hoạch năm**, tính riêng quý IV/2022, việc giá hạt nhựa PVC đảo chiều hạ nhiệt sau nhiều tháng tăng nóng đã giúp lợi nhuận gộp của Nhựa Bình Minh (BMP) cải thiện đáng kể, là động lực chính giúp lợi nhuận sau thuế (LNST) tăng mạnh trong ba tháng cuối năm.
- **Nam Tân Uyên (NTC): Lợi nhuận năm 2022 'giật lùi', lỗ hện chuyển sàn HOSE.** Cụ thể, quý IV/2022, NTC ghi nhận doanh thu thuần giảm 24%, còn 80 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế giảm 40%, còn 58 tỷ đồng. Trong quý, do giá vốn tăng nên biên lợi nhuận gộp giảm từ 74,6% còn 65,7%. Hoạt động tài chính cũng kém sáng khi giảm mạnh 60% về 19 tỷ đồng. Theo TNC, nguyên nhân khiến doanh thu tài chính giảm là do cổ tức nhận được từ các công ty đầu tư bên ngoài thấp hơn năm trước.
- **Phân bón Bình Điền (BFC): Ước lãi quý IV giảm mạnh đến 82% so với cùng kỳ.** Cụ thể, trong quý IV/2022, BFC ước tính doanh thu 1.901 tỷ đồng, gần như đi ngang so với cùng kỳ; tuy nhiên lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 25 tỷ đồng, giảm 82% so với cùng kỳ năm trước, tương ứng giảm 116,27 tỷ đồng, Lũy kế trong năm 2022, BFC ước tính ghi nhận doanh thu 8.693 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận trước thuế ghi nhận 236 tỷ đồng, giảm 36% so với cùng kỳ năm trước.
- **Công bố thông tin sai lệch và quá hạn, Lafooco (LAF) bị xử phạt 210 triệu đồng:** Lafooco (LAF) đã có hành vi công bố thông tin không đúng thời hạn về báo cáo thường niên năm 2021, và công bố thông tin sai lệch về khối lượng sở hữu cổ phiếu cuối kỳ của các Thành viên HĐQT tại báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2022.
- **Nam Việt (NAV): Báo lãi sau thuế năm 2022 hơn 23 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra.** Công ty CP Nam Việt (Navifico, HoSE: NAV) vừa công bố báo cáo tài chính quý IV/2022 với mức doanh thu thuần đạt gần 41 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ; lợi nhuận gộp hơn 3,6 tỷ đồng, tăng gần 130%. Trong khi đó, các chi phí gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đều được cắt giảm so với cùng kỳ. Navifico cũng không ghi nhận chi phí tài chính, bao gồm cả chi phí lãi vay.
- **Đạm Cà Mau (DCM): Lợi nhuận đạt kỷ lục trong năm 2022.** Đạm Cà Mau đã đẩy mạnh xuất khẩu với sản lượng cả năm 2022 đạt 410.400 tấn, đóng góp doanh thu 260 triệu USD, tương đương khoảng 6.200 tỷ đồng. Mặt hàng tự doanh ghi nhận sản lượng 120.000 tấn, giúp công ty duy trì tăng trưởng doanh số, giảm phụ thuộc công suất sản xuất giới hạn cũng như tình hình giảm cầu trong nước. Tổng kết năm 2022, Đạm Cà

Mau đạt doanh thu 16.412 tỷ đồng, vượt 11% so với kế hoạch năm. Công ty cho biết lợi nhuận đạt mức kỷ lục nhưng con số cụ thể chưa được công bố.

- **VDSC: LNTT năm 2022 của Đạm Phú Mỹ ước tăng gần 70% lên 6.400 tỷ đồng.**

Theo báo cáo của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) cho biết, năm 2022, Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (Đạm Phú Mỹ - HOSE: DPM) đã công bố doanh thu sơ bộ đạt 19.400 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 6.400 tỷ đồng, lần lượt tăng gần 52% và gần 70% so với năm trước.

### **CẬP NHẬT CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN TRONG TUẦN 16/01/2023 – 20/01/2023**

| <b>STT</b> | <b>Ngày ĐKCC</b> | <b>Mã chứng khoán</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                   | <b>Sàn niêm yết</b> |
|------------|------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>1</b>   | 16/01/2023       | PRC                   | PRC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.                                                           | HNX                 |
| <b>2</b>   | 16/01/2023       | DDV                   | DDV: Tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền.                                                                           | UpCOM               |
| <b>3</b>   | 16/01/2023       | VTE                   | VTE: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023.                                                                    | UpCOM               |
| <b>4</b>   | 16/01/2023       | OCB                   | OCB: Thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025. | HOSE                |
| <b>5</b>   | 16/01/2023       | L18                   | L18: Chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền.                                                                           | HNX                 |
| <b>6</b>   | 16/01/2023       | DDN                   | DDN: Thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.                                                                   | UpCOM               |
| <b>7</b>   | 17/01/2023       | TPB                   | TPB: Thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.                                                                   | HOSE                |
| <b>8</b>   | 18/01/2023       | BFC                   | BFC: Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền.                                                                     | HOSE                |
| <b>9</b>   | 18/01/2023       | HVT                   | HVT: Tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền.                                                                           | HNX                 |
| <b>10</b>  | 18/01/2023       | HCM                   | HCM: Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2021 (2,5%/cổ phiếu) và Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 (2,5%/cổ phiếu).              | HOSE                |
| <b>11</b>  | 18/01/2023       | VSN                   | VSN: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.                                                                             | UpCOM               |



|    |            |     |                                                                                |       |
|----|------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 12 | 18/01/2023 | VNX | VNX: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.                                          | UpCOM |
| 13 | 19/01/2023 | PAC | PAC: Tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2022.                                  | HOSE  |
| 14 | 19/01/2023 | TMS | TMS: Phát hành cổ phiếu do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. | HOSE  |
| 15 | 19/01/2023 | TLH | TLH: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2021.                                    | HOSE  |
| 16 | 19/01/2023 | PET | PET: Thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021.                       | HOSE  |